

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **48/2023/HS-ST**
Ngày: 24-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Linh

Thẩm phán: Bà Đặng Thị Bích Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Tâm

Bà Huỳnh Thị Ngọc

Bà Đào Thị Kim Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Danh Tường Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn U** (tên gọi khác: U lép), sinh ngày 01/01/1990 tại huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Nơi ĐKTT và thường trú: ấp 2, xã VHHB, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Hùng, sinh năm 1963 và bà Huỳnh Thị Há, sinh năm 1965; có vợ là Kim Yển, sinh năm 1999 và 01 con ruột, sinh năm 2017;

Tiền án:

- Ngày 02/8/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo Bản án số 141/2011/HS-PT, chấp hành án xong vào ngày 22/5/2012, ngày 05/9/2011 đã thi hành xong 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, 207.149đ án phí dân sự sơ thẩm, bồi thường cho bị hại 4.142.985đ.

- Ngày 29/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 51/2013/HS-ST, chấp hành xong vào ngày 28/6/2014, đã thi hành xong án phí ngày 15/01/2014.

- Ngày 23/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, theo Bản án số 24/2021/HS-ST, chấp hành xong vào ngày 03/12/2021, đã thi hành xong 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm ngày 23/11/2021 (chưa xóa án tích).

Tiền sự:

- Ngày 20/01/2021 bị Công an xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đ về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 24/02/2021 bị Công an xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đ về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 18/5/2021 bị Chủ tịch UBND xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000đ về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”.

Bị bắt tạm giam từ ngày 25/4/2022 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

** Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:*

Luật sư **Trương Hồng Sơn** - Văn phòng Luật sư Việt Xuyên Á thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang (Có mặt tại phiên tòa).

** Người bị hại:* Ông **Trương Quang S** (tên thường gọi Cu Son), sinh năm 2000 (Có mặt tại phiên tòa).

Cư trú: ấp HB, xã HTh, huyện GiR, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/12/2021 vợ của Đinh Văn U là bà Kim Y bỏ nhà đi, U tìm kiếm nhiều nơi nhưng không gặp. Do nghi ngờ bà Y có quan hệ bất chính với ông Trương Quang S, nên vào khoảng 8 giờ ngày 27/12/2021 U một mình điều khiển xe đến nhà S để hỏi thăm tin tức của bà Y, đồng thời yêu cầu S cùng mình đi tìm bà Y. U điều khiển xe chở S đến nhà ông Đỗ Thành Mến tại ấp Bình Giang, xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, U đưa xe cho Sg để S chạy đi tìm bà Y, còn U ra chòi phía sau nhà của ông Mến chờ. Một lúc sau Lưu Văn Cầu và Nguyễn Thanh Phúc đến ngồi nói chuyện cùng U, đến khoảng 11 giờ cùng ngày S quay về gặp U khi vào chòi S ngồi dưới nền đất, U nằm trên võng, còn Phúc và Cầu ngồi trên giường, U hỏi S "có

tìm được vợ không?", S đáp "không", U tức giận cho rằng S đang nói dối mình nên bước xuống lấy cây búa (búa đóng đinh) trên nền đất đánh mạnh 01 cái vào đỉnh đầu của S làm vỡ nón bảo hiểm đang đội, đồng thời trúng vào đầu chảy máu; U tiếp tục dùng búa đánh mạnh 01 cái vào vùng trán trái của S gây vỡ lún xương sọ, làm cho S bị té ngã xuống nền đất. Sau đó U lấy cây kéo trên bàn đâm vào sườn trái của S một cái và tiếp tục lấy cây cưa gỗ (cây xừa) chém nhiều cái vào người S, lúc này ông Cầu đến can ngăn, S thấy vậy lập tức chui lỗ vách ra ngoài, U phát hiện S bỏ chạy nên lấy cây dừa ba cạnh cầm theo, chạy vòng trước chặn đầu, dùng cây dừa đâm nhiều nhất vào vùng tay, vai của S. Nhận thấy không can ngăn được U, Cầu và Phúc chạy đi tìm ông Mến, khi ông Mến vào can ngăn nói “đừng đánh nó nữa, vậy được rồi, đánh nữa nó sẽ chết”, nghe vậy U dừng lại rồi đưa cây kéo và cây dừa cho ông Mến, sau đó U cùng với Mến đưa S đến Trung tâm y tế huyện Giồng Riềng cấp cứu, sau đó tiếp tục chuyển lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang để điều trị, đến ngày 04/01/2022 thì xuất viện về nhà.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

- 01 (một) cây cưa gỗ cầm tay dài 51cm, cán bằng nhựa màu đen dài 13cm, lưỡi cưa nơi rộng nhất 04cm, cưa đã qua sử dụng;
- 01 (một) cây kim bằng kim loại dài 21cm, cán bọc nhựa màu đỏ - đen dài 13cm;
- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 16cm, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cây dừa ba cạnh, bằng kim loại dài 16cm, cán bọc nhựa màu xanh dài 07cm;
- 01 (một) cây búa (loại búa đóng đinh) dài 33cm. Đầu búa bằng kim loại một đầu hình vuông rộng 2,5cm, một đầu hình dẹp, cán búa bằng gỗ dài 30cm.

*Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 136/KL-KTHS, ngày 07/3/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận về thương tích đối với Trương Quang S như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng trán giữa, trán trái (mặt trái), thái dương trái, vùng lưng trái (bả vai trái), ngực trái (mạn sườn trái), vùng cánh tay trái (06 vết), cẳng tay trái (04 vết) và bàn tay trái và sẹo phẫu thuật.
- Vỡ lún xương sọ vùng trán trái.
- Tổn thương màng phổi trái gây tràn khí màng phổi trái, đã được phẫu thuật điều trị.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 33% (ba mươi ba phần trăm).

3. Vật gây thương tích:

- Thương tích vùng trán giữa, trán trái (mặt trái) và thái dương trái do vật tày có cạnh gây nên.

- Thương tích ở vùng lưng trái (bả vai trái), ngực trái (mạn sườn trái) và vùng cánh tay trái (06 vết) do vật nhọn gây nên.

- Thương tích cẳng tay trái (04 vết) và bàn tay trái do vật có cạnh góc nhọn (dạng hình răng cưa) gây nên.

* **Phần dân sự:** Ông Trương Quang S yêu cầu Đinh Văn U bồi thường chi phí điều trị, bồi dưỡng sức khỏe và tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm tổng cộng 82.419.000đ (tám mươi hai triệu bốn trăm mười chín nghìn đồng). Đinh Văn U chưa bồi thường phần nào.

Tại bản Cáo trạng số:38/CT - VKSTKG-P2 ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Đinh Văn U về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đinh Văn U. Đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm e, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn U từ 14 đến 15 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa bị cáo U và bị hại S đối với phần bồi thường thiệt hại về chi phí điều trị, bồi dưỡng sức khỏe và mất thu nhập mà hai bên thống nhất; xem xét quyết định buộc bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật dụng bị cáo làm công cụ phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng.

- Bị cáo Đinh Văn U có ý kiến: Thừa nhận đã dùng búa, kéo, cưa, dũa đánh, đâm và chém vào người ông Trương Quang S như truy tố của Viện kiểm sát. Đồng ý chịu trách nhiệm bồi thường chi phí điều trị, bồi dưỡng sức khỏe, mất thu nhập với số tiền như ông S yêu cầu; phần bồi thường tổn thất tinh thần thì yêu cầu Hội đồng xét xử quyết định theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo U có ý kiến: Đồng ý theo tội danh Viện kiểm sát truy tố, luận tội đối với bị cáo U. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xử bị cáo mức án nhẹ nhất có thể.

- Bị hại Trương Quang S có ý kiến: Về trách nhiệm hình sự, yêu cầu xử bị cáo U theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổng cộng 82.419.000đ, gồm các khoản sau: chi phí điều trị 3.419.000đ, bồi dưỡng sức khỏe 1.800.000đ, mất thu nhập 2.700.000đ và tổn thất tinh thần 50 tháng lương cơ sở bằng 74.500.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn U khai nhận vào ngày 27/12/2021 đã dùng búa, kéo, cưa, dũa đánh, đâm và chém vào người ông Trương Quang S, hậu quả tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 33%, trong đó có vết thương gây vỡ lún xương sọ vùng trán trái. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định,... Từ đó có căn cứ để kết luận hành vi bị cáo U thực hiện có đủ yếu tố cấu thành tội giết người theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát. Bởi lẽ, giữa bị cáo và ông Sang không có mâu thuẫn, bất đồng gì, chỉ vì những lý do nhỏ nhặt, không đáng nhưng bị cáo lại dùng nhiều loại hung khí nguy hiểm tấn công vào người ông S một cách quyết liệt, gây ra nhiều vết thương trong đó có vết thương ở vùng trong yếu trên cơ thể gây vỡ lún xương sọ vùng trán trái, qua đó chứng tỏ ý thức chủ quan của bị cáo là cố ý thực hiện hành vi gây nguy hiểm cho tính mạng của bị hại; hành vi của bị cáo thể hiện sự côn đồ, hung hãn, quyết liệt, coi thường tính mạng người khác; bị hại không chết là ngoài ý thức, mong muốn chủ quan của bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thấy rằng, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng người khác một cách trái pháp luật, thể hiện sự côn đồ, xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nên phải bị truy tố và xét xử đối với hành vi đã thực hiện theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời bị cáo phạm tội chưa đạt nên được áp dụng Điều 57 Bộ luật hình sự khi quyết định mức hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 23/9/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt ngày 03/12/2021, chưa được xóa án tích thì đến ngày 27/12/2021 lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Mặc dù bị cáo dùng hung khí thực hiện liên tiếp nhiều hành vi tấn công vào cơ thể bị hại nhưng khi có người can ngăn bị cáo đã chấm dứt hành vi và trực tiếp đưa bị hại đến cơ sở y tế cấp cứu, nên không có cơ sở để xác định bị cáo cố tình thực hiện tội

phạm đến cùng để áp dụng tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Ngoài ra, trước đó bị cáo còn nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội bị kết án và thực hiện hành vi vi phạm pháp luật bị xử phạt vi phạm hành chính, thể hiện nhân thân xấu, không có ý thức chấp hành pháp luật và không tu sửa bản thân qua những lần bị xử lý, cụ thể:

- Ngày 02/8/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản”;

- Ngày 29/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 20/01/2021 bị Công an xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đ về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 24/02/2021 bị Công an xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đ về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 18/5/2021 bị Chủ tịch UBND xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000đ về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và một phần ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù tương xứng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm răn đe cảnh tỉnh chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị cáo U và bị hại S đã thống nhất với nhau về việc bị cáo chịu trách nhiệm bồi thường số tiền chi phí điều trị, bồi dưỡng sức khỏe, mất thu nhập như bị hại S đưa ra. Thấy rằng, đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, đồng thời thể hiện đúng thực tế thiệt hại và không trái pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Đối với phần bồi thường tổn thất tinh thần, giữa bị hại và bị cáo không thống nhất số tiền bồi thường, nên cần xem xét quyết định theo quy định của pháp luật. Thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo làm tổn hại rất lớn đến sức khỏe, gây ảnh hưởng rất lớn đến tinh thần của bị hại, nên việc bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần với mức 50 tháng lương cơ sở bằng 74.500.000đ là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường các khoản thiệt hại như yêu cầu của bị hại nêu ra.

[6] Về biện pháp tư pháp: Các vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng

nên tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí, căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 4.120.950đ án phí dân sự sơ thẩm ($82.419.000đ \times 5\% = 4.120.950đ$).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo **Đinh Văn U** (tên gọi khác: U lép) phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo **Đinh Văn U 14** (Mười bốn) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giam (ngày 25/4/2022).

2. Về trách nhiệm dân sự, áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo **Đinh Văn U** phải bồi thường cho bị hại **Trương Quang S** tổng cộng các khoản thiệt hại là **82.419.000đ** (Tám mươi hai triệu bốn trăm mười chín nghìn đồng). Bị cáo chưa bồi thường phần nào.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bị hại **Trương Quang S** nếu bị cáo **Đinh Văn U** không bồi thường hoặc bồi thường không đủ số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo **Út** còn phải trả tiền lãi cho bị hại **S** theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cây cưa gỗ cầm tay dài 51cm, cán bằng nhựa màu đen dài 13cm, lưỡi cưa nơi rộng nhất 04cm, cưa đã qua sử dụng;

- 01 (một) cây kìm bằng kim loại dài 21cm, cán bọc nhựa màu đỏ - đen dài 13cm;

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 16cm, đã qua sử dụng;

- 01 (một) cây dũa ba cạnh, bằng kim loại dài 16cm, cán bọc nhựa màu xanh dài 07cm;

- 01 (một) cây búa (loại búa đóng đinh) dài 33cm. Đầu búa bằng kim loại một đầu hình vuông rộng 2,5cm, một đầu hình dẹp, cán búa bằng gỗ dài 30cm.

(Hiện Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Kiên Giang đang quản lý, theo Quyết định chuyển vật chứng số 23/QĐ-VKSKG-P2 ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang và Biên bản giao, nhận vật chứng giữa đại diện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang và Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Kiên Giang lập ngày 31/5/2023).

4. Về án phí, căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đinh Văn U phải chịu **200.000đ** án phí hình sự sơ thẩm và **4.120.950đ** án phí dân sự sơ thẩm.

5. Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/7/2023).

Trường hợp phần dân sự của bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THADS tỉnh KG (1)
- CQĐT CA tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam CA tỉnh KG;
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Luật sư (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Lịnh